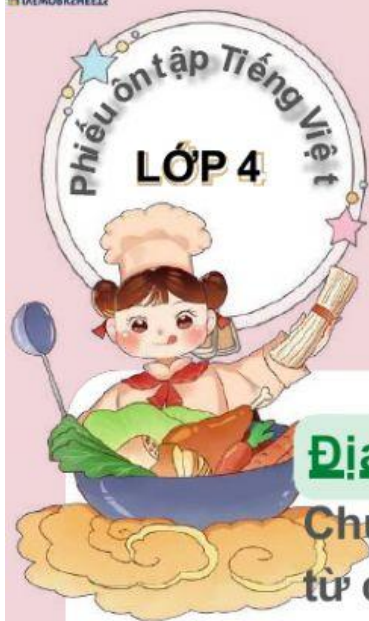




Tên:

Lớp:

BỐ ƠI MÌNH ĐI ĐÂU THẾ!



Địa điểm 1: Tiệm bánh kỳ diệu.

Chúng ta hãy cùng trả lời các câu hỏi để nhận bánh từ cô chủ nhỏ nhé!



Câu 1: Khi viết câu cầu khiến, cuối câu ta dùng dấu gì?

- A. Dấu chấm hỏi.
- B. Dấu chấm phẩy.
- C. Dấu chấm than hoặc dấu chấm.
- D. Dấu phẩy.



Câu 2: Dòng nào dưới đây là câu khiến?

- A. Bạn tên là gì?
- B. Mẹ mời sứ giả vào đây cho con!
- C. Lan là học sinh lớp 4.
- D. Ôi ngày mai chúng tôi được đi học rồi!



Câu 3: Dòng nào nêu đúng tác dụng của câu khiến?

- A. Câu khiến dùng để nêu yêu cầu, đề nghị, mong muốn,... của người nói, người viết với người khác.
- B. Câu khiến dùng để giới thiệu hoặc nêu nhận định về mọi người, một vật nào đó.
- C. Câu khiến cho ta thấy rõ những hoạt động của các sự vật được nói tới trong chủ ngữ.
- D. Câu khiến cho ta biết được đặc điểm, tính chất hoặc trạng thái của sự vật được nói tới trong chủ ngữ.



Câu 4: Em chọn cách nào để đưa ra yêu cầu lịch sự khi muốn mượn bút của bạn?

- A. Cho mượn cái bút cái.
- B. Cậu ơi, cho tớ mượn cái bút nha!
- C. Đưa bút đây!
- D. Còn bút thì đưa đây!



Câu 5: Chuyển câu kể sau thành câu khiến:
"Nhà Vua hoàn gươm lại cho Long Vương".

- A. Nhà Vua sẽ hoàn gươm lại cho Long Vương.
- B. Nhà Vua có hoàn gươm lại cho Long Vương không?
- C. Xin nhà Vua hoàn gươm lại cho Long Vương!
- D. Long Vương được nhà Vua hoàn lại gươm.



Câu 6: Kéo thả các câu sau vào nhóm phù hợp:

- Mong con gái của mẹ học hành thật tốt!
- Chúng ta cùng đi học nào!
- Em học bài đi!
- Hãy giúp mình bài tập này với!
- Xin ba cho con đi chơi với bạn một lát!
- Hãy giúp mình mở cánh cửa này với!



Câu khiến có "hãy" trước động từ.

.....

.....



Câu khiến có "đi" hoặc "nào" ở sau động từ.

.....

.....



Câu khiến có "xin" hoặc "mong" ở trước chủ ngữ.

.....

.....



Địa điểm 2: Thăm nhà bà ngoại.



Hãy thực hiện các nhiệm vụ dưới đây, để thu thập được các loại hoa quả biểu bà ngoại nhé!

Câu 1: Câu nào đã được phân tách đúng bộ phận chủ ngữ vị ngữ của câu:

- (1) Cây đa / đồ sộ mọc ở trước lối vào đền đã trở thành biểu tượng của làng em.
- (2) Cây đa đồ sộ / mọc ở trước lối vào đền đã trở thành biểu tượng của làng em.
- (3) Cây đa đồ sộ mọc ở trước lối vào đền / đã trở thành biểu tượng của làng em.



Câu 2: Xác định chủ ngữ, vị ngữ cho mỗi câu kể Ai-là gì?

a. Sông Hương là một bức tranh phong cảnh đẹp.

Chủ ngữ:

Vị ngữ:

b. Những đêm trăng sáng, dòng sông là một đường trăng lung linh dát vàng.

Chủ ngữ:

Vị ngữ:

c. Cháu là người có tấm lòng nhân hậu.

Chủ ngữ:

Vị ngữ:

d. Chào bạn. Tôi là Cá Con.

Chủ ngữ:

Vị ngữ:



Câu 3: Xác định chủ ngữ, vị ngữ trong các câu kể sau và cho biết câu đó thuộc kiểu câu Ai làm gì? Hay Ai thế nào?



a) **Những hạt mưa to và nặng bắt đầu rơi xuống như ai ném đá, nghe rào rào.**

Chọn	Chủ ngữ	Vị ngữ
	Những hạt mưa	to và nặng bắt đầu rơi xuống như ai ném đá, nghe rào rào.
	Những hạt mưa to và nặng	bắt đầu rơi xuống như ai ném đá, nghe rào rào.
	Những hạt mưa to và nặng bắt đầu rơi xuống	như ai ném đá, nghe rào rào.

Đây là câu kể:



b) **Thuở nhỏ, Cao Bá Quát thường mượn những cuốn sách viết chữ đẹp để làm mẫu luyện chữ.**

Chọn	Chủ ngữ	Vị ngữ
	Thuở nhỏ	Cao Bá Quát thường mượn những cuốn sách viết chữ đẹp để làm mẫu luyện chữ.
	Cao Bá Quát	thường mượn những cuốn sách viết chữ đẹp để làm mẫu luyện chữ.
	Thuở nhỏ, Cao Bá Quát	thường mượn những cuốn sách viết chữ đẹp để làm mẫu luyện chữ.

Đây là câu kể:



c) **Lúa đang thì con gái đẹp như một thứ nhung xanh, khiến cho trời thu càng đẹp.**

Chọn	Chủ ngữ	Vị ngữ
	Lúa	đang thì con gái đẹp như một thứ nhung xanh, khiến cho trời thu càng đẹp.
	Lúa đang thì con gái	đẹp như một thứ nhung xanh, khiến cho trời thu càng đẹp.
	Lúa đang thì con gái đẹp như một thứ nhung xanh	khiến cho trời thu càng đẹp.

Đây là câu kể:



d) **Cô cúc đại đóa lộng lẫy trong chiếc áo vàng tươi mượt như nhung.**

Chọn	Chủ ngữ	Vị ngữ
	Cô cúc đại đóa	lộng lẫy trong chiếc áo vàng tươi mượt như nhung.
	Cô cúc đại đóa lộng lẫy	trong chiếc áo vàng tươi mượt như nhung.
	chiếc áo vàng tươi mượt như nhung.	Cô cúc đại đóa lộng lẫy trong

Đây là câu kể:



e) Các em gái người dân tộc thiểu số mặc những chiếc váy thêu rực rỡ đủ màu sắc.



Chọn	Chủ ngữ	Vị ngữ
	Các em gái	người dân tộc thiểu số mặc những chiếc váy thêu rực rỡ đủ màu sắc.
	Các em gái người dân tộc thiểu số	mặc những chiếc váy thêu rực rỡ đủ màu sắc.
	Các em gái người dân tộc thiểu số mặc những chiếc váy	thêu rực rỡ đủ màu sắc.

Đây là câu kể:



g) Chim chóc trong rừng hót líu lo những khúc nhạc nghe thật vui tai.

Chọn	Chủ ngữ	Vị ngữ
	Chim chóc	trong rừng hót líu lo những khúc nhạc nghe thật vui tai.
	Những khúc nhạc	nghe thật vui tai.
	Chim chóc trong rừng	hót líu lo những khúc nhạc nghe thật vui tai.

Đây là câu kể:



h) Cần cù, chăm chỉ là những đức tính tốt của người học trò ngoan.

Chọn	Chủ ngữ	Vị ngữ
	Cần cù	chăm chỉ là những đức tính tốt của người học trò ngoan.
	Chăm chỉ	là những đức tính tốt của người học trò ngoan.
	Cần cù, chăm chỉ	là những đức tính tốt của người học trò ngoan

Đây là câu kể:

Em cảm thấy thế nào về bài làm của mình?



Rất hài lòng



Hài lòng



Cần cố gắng



CHÚC CÁC BẠN CÓ
NHỮNG CHUYẾN ĐI
THÚ VỊ VÀ BỔ ÍCH
CÙNG GIA ĐÌNH!

